

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THU XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 15/3/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV HUA ZHENG HAI YANG(ALEPH- TKV)** KV Con Ong TBGT số : 1154 ngày 02/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 07/3/2026 Tổng số: **27 500** Tấn
- Loại than: Than cục 5B.2 Số lượng: **27 500** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thường, Phạt : không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn Vàng danh
Thời gian tàu mở máng: 06h15 Ngày 09/3/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 16h10 Ngày 14/3/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu Hòn nét 02, cầu nổi Huy Mạnh.
Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty TNHH Huy Mạnh.

3 Tàu Nội địa

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV SASEBO GLORY(HMS- CPKDTMB)** KV Hòn nét TBGT số : 1153 ngày 02/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 08/3/2026 Tổng số: **20 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ từ Mozambique Số lượng: **20 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 7000 tấn/ngày(Bao gồm ngày lễ và CN)
Mức phạt : 15000 USD/ ngày(Không thưởng)
Thời gian tàu mở máng: 15h Ngày 08/3/2026
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 16/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	10 000	Than cám	10 000	10 000			
2	Công ty TTCÔ	10 000	Than cám	8 200	8 200		1 800	
	Tổng cộng:	20 000		18 200	18 200		1 800	

Công ty Kho vận cấp đủ phương tiện theo quy định . Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

2 Tàu Xuất tiêu thu: Tàu Xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV TD SUNSHINE(SHS- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 1022 ngày 26/02/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 13/3/2026 Tổng số: **6 000** Tấn

- Loại than: Than cục 4B.3 Số lượng: **6 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thường, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 18h30 Ngày 14/3/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 16/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	6 000	Cục 4B.3	6 000	1 900	4 100		
	Tổng cộng:	6 000		6 000	1 900	4 100		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu Hòn nét 02.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Tàu tạm dừng làm hàng từ 23h30 ngày 14/3 đến nay do tàu bị cấm mũi, nhà tàu không mở được hầm 2 để làm hàng (máy đèn hồng không cấp được điện cho cầu để mở hầm)

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Hải nam 79** KV Con Ong **27 650** Tấn Cáms 6A.10- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng: 13h Ngày 10/3/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 15/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	7 690	Cáms 6A.10	7 690	7 690			
2	Công ty CPXNK	10 450	Cáms 6A.10	10 450	7 500	2 950		
3	Công ty CPKDTCP	9 610	Cáms 6A.10	9 610	9 610			
	Tổng cộng:	27 750		27 750	24 800	2 950		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng.

Tàu đang chốt mớn cuối.

3.2 **Việt thuận 30- 05** KV Cảng chính+ Con Ong **26 300** Tấn Cáms 6A.14- Điện Duyên hải

Thời gian tàu cập cầu: 03h30 Ngày 12/3/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 16/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	15 298	Cáms 6A.14		15 298			Rót trong cầu
2	Công ty CPXNK	11 002	Cáms 6A.14	10 996	5 100	5 896	6	
	Tổng cộng:	26 300		10 996	20 398	5 896	6	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng chậm. Tàu rời cầu hồi 03h ngày 13/3 ra ngoài neo chuyển tải tiếp

và mở máng làm hàng lúc 11h ngày 13/3. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Huy Mạnh(cầu yếu).

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH Huy Mạnh.

3.3 **Trường nguyên star** KV Cảng chính+ Con Ong **23 300** Tấn Cáms 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu: 15h Ngày 14/3/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 17/3/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	16 300	Cáms 5A.10		14 300		2 000	Rót trong cầu
2	Cty Kho vận Đá bạc	7 000	Cáms 5A.10				7 000	
	Tổng cộng:	23 300			14 300		9 000	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

III. Kế hoạch rót than ngày:

1 Tàu Việt thuận 26-02(NT- CLM)	KV Con Ong	TBGT số :	1399 ngày 10/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả:	Ngày 13/3/2026	Tổng số:	5 000 Tấn
- Loại than:	Than Anthracite Lào	Số lượng:	5 000 Tấn
	Tốc độ dỡ hàng: CQD		
	Phạt dỡ hàng chậm : Không		
Đơn vị tham gia nhận than:			
	Công ty TTCÔ		5 000 Tấn

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 Tàu MV W- STAR(SLT- CLM)		TBGT số :	1372 ngày 09/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả:	Ngày 13/3/2026	Tổng số:	10 000 Tấn
- Loại than:	Than cám xuất xứ từ Úc	Số lượng:	10 000 Tấn
	Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, CN)		
	Phạt dỡ hàng chậm : 15 000USD/ngày(không thưởng)		
Đơn vị tham gia nhận than:			
	Công ty TTCÔ		100% Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV NAM SƠN 16(TPR- CLM)		TBGT số :	1432 ngày 11/3/2026
Thời gian đến Cảng CPhả:	Ngày 15/3/2026	Tổng số:	1 650 Tấn
- Loại than:	Cám 2A.1	Số lượng:	1 650 Tấn
	Tốc độ bốc rót: CQD		
	Thưởng, Phạt : không		
Đơn vị tham gia giao than:			
	Công ty TTHG	100% Tấn	Hà tu

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV HE CHANG(MAR- TKV)		TBGT số :	1571 ngày 13/3/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 20/3/2026	Tổng số:	35 000 Tấn
- Loại than:	Cám 3B.1	Số lượng:	35 000 Tấn
	Tốc độ bốc rót: 16 000 tấn/ngày trong cầu, 8 000 tấn/ngày ngoài khơi.		
	Thưởng, Phạt : 4 000/8000 USD/ngày		

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	10 000 Tấn	TTCÔ
Công ty TTHG	25 000 Tấn	Hà tu, TTHG

2.2 Tàu MV JIN RUN 888(SC- TKV)		TBGT số :	1481 ngày 12/3/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 18/3/2026	Tổng số:	3 000 Tấn
- Loại than:	Cục 5A.1	Số lượng:	3 000 Tấn
	Tốc độ bốc rót: CQD		
	Thưởng, Phạt : không		

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn	TTCÔ
-------------------------	----------	------

3 Các phương tiện nội địa hộ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rút hàng:

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

1	Việt thuận 26-02	23 800 Tấn	Cám 5B.14- Điện Duyên hải
---	------------------	------------	---------------------------

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

1	Hải nam 39	28 700 Tấn	Cám 6A.10- Điện Vĩnh tân 2	DK 17/3
2	Quang vinh 188	22 800 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng	DK 17/3

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

